Thứ Tư, Ngày 12 Tháng 7 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Rung lắc "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản giảm mạnh so với phiên trước đó, lực bán chốt lời tăng dần vào phiên chiều.

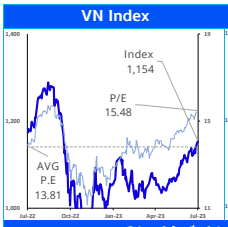
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.43 điểm, tương ứng với 0.21%, đạt 1,154.20 điểm; HNX-Index giảm 0.34 điểm (-0.15%), đạt 228.88 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 16.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 788 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 441 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở STB, DGC và VRE.

▶ VHM (+2.23%), VCB (+0.97%), VIC (+1.18%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, HPG (-1.10%), VPB (-1.26%), CTG (-0.99%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bất động sản và Sản xuất Nhựa – Hóa chất là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: VHM và GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường hình thành cây nến với giá mở cửa bằng giá đóng cửa, với biên độ giao động trong phiên từ 1149-1157, thanh khoản sụt giảm. VNINDEX vẫn trong xu hướng trend tăng với nến và các đường MA vẫn sắp xếp theo thứ tự hướng lên, RSI dần đi vào vùng quá mua, đồng nghĩa thị trường có thể sẽ điều chỉnh ngắn hạn trong vài phiên tới. Nhà đầu tư cần thận trọng với những phiên tăng xa khỏi các ngưỡng hỗ trợ MA 10 và MA 20.

VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,154	0.2	3.4	-1.8	15.7	1.8	4,591,333
VN30 Index	1,147	0.0	3.3	-6.0	12.8	1.7	3,275,357
VN Midcap	1,527	-0.1	4.8	-3.6	13.6	1.4	835,620
VN Smallcap	1,366	-0.1	2.2	-3.9	25.3	1.0	255,457
HNX Index	229	-0.1	-0.2	-18.8	29.4	1.3	268,515
UpCom	86	0.1	1.6	-1.0	13.4	1.8	1,058,588

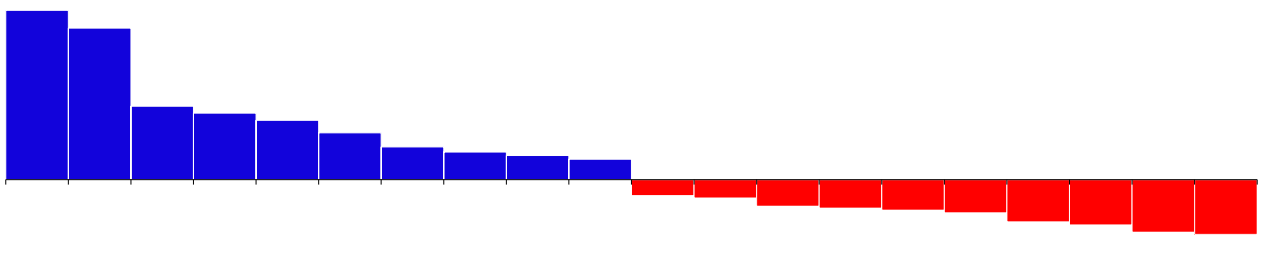
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.4	14.0	19.0	0.8	19.3	2.9	99,781
Bảo hiểm	2.2	4.3	2.7	-14.4	18.6	1.6	46,711
Bất động sản	1.2	-0.7	7.9	-24.1	15.0	1.6	807,300
CNTT	0.5	2.4	14.0	3.6	18.5	3.5	109,865
Dầu khí	0.8	9.0	42.7	11.8	46.1	2.7	66,766
Dịch vụ tài chính	-0.6	6.6	56.6	19.2	25.0	1.5	147,020
Tiện ích	0.2	2.4	5.2	-0.1	11.9	2.1	319,022
Du lịch và Giải trí	-1.3	-3.0	-11.0	-22.2	n.a	8.7	90,654
Hàng & DV CN	0.8	6.1	17.7	4.7	12.8	1.7	134,360
Hàng CN & Gia dụng	-0.7	3.3	-1.5	-8.3	10.8	1.8	51,042
Hóa chất	0.7	12.1	29.1	-12.2	7.8	1.5	168,974
Ngân hàng	-0.1	3.4	20.2	16.8	8.9	1.7	1,752,726
Ô tô và phụ tùng	-1.7	-2.5	11.6	-11.4	12.1	1.0	19,997
Tài nguyên Cơ bản	-0.9	14.2	45.9	11.8	27.0	1.5	204,324
Th.phẩm & Đồ uống	0.7	2.7	-4.5	-9.2	20.7	3.1	475,103
Truyền thông	-2.2	-7.7	41.2	-24.0	17.0	0.9	1,244
Xây dựng và Vật liệu	0.2	4.2	42.0	4.3	23.6	1.3	111,251
Y tế	-0.6	3.3	29.4	23.0	16.1	2.4	39,441

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	-0.3	-1.9	-2.1	0.0	-2.0	-6.1
USD/JPY	140	-0.5	-3.5	0.0	4.9	6.5	2.0
USD/CNY	7	-0.3	-0.8	0.6	4.6	4.2	6.9
KRW/USD	1,289	-0.4	-0.8	0.0	-2.8	1.8	-1.8
EUR/USD	1	-0.2	-1.6	-2.5	-0.3	-2.9	-9.0
USD/VND	23,681	0.0	-0.3	0.8	1.0	0.2	1.3
Dầu Thô	75	0.3	4.5	11.8	-9.9	-6.5	-21.7
Xăng	237	-9.6	-5.9	-4.5	-17.5	-3.6	-27.4
Khí đốt	3	-0.6	2.2	19.8	29.7	-39.3	-55.9
Than	131	-2.0	-8.5	-3.5	-32.5	-67.6	-68.7
Vàng	1,934	0.1	1.0	-1.2	-4.0	6.0	12.1
Thép cuộn	3,851	0.2	-0.9	0.4	-9.2	-7.1	-11.4

Đóng góp vào VN Index



VHM	VCB	VIC	PGV	VRE	VNM	BVH	SBT	BID	SAB	VIB	ACB	LPB	MBB	HVN	TCB	GAS	CTG	VPB	HPG
(2.23%)	(0.97%)	(1.18%)	(6.81%)	(2.93%)	(0.96%)	(2.97%)	(6.96%)	(0.32%)	(0.67%)	(-0.99%)	(-0.68%)	(-3.09%)	(-0.94%)	(-3.42%)	(-0.94%)	(-0.72%)	(-0.99%)	(-1.26%)	(-1.10%)

[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ trang.vo@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Dương Phương
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) TCB – Ngân hàng: Dự kiến tỷ lệ NIM của ngân hàng Techcombank sẽ được cải thiện dần trong nửa cuối năm, qua đó, đạt mức trung bình 4,4% trong cả năm nay. Đồng thời, tỷ lệ nợ xấu hợp nhất của nhà băng này được kỳ vọng sẽ về dưới 1% trong năm nay.

2) PDR – Bất động sản: CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt ngày 12/7 có công bố kết quả mua lại trái phiếu trước hạn gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá trị lên tới 72 tỷ đồng.

3) TVB – Dịch vụ tài chính: Dự kiến thu hồi hơn trăm tỷ đồng công nợ trong năm nay, có thể hoàn nhập dự phòng vào lợi nhuận vào năm 2024.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Vinhomes – VHM

VHM – Bất động sản: Vinhomes được chấp thuận làm dự án khu đô thị hơn 23.000 tỷ tại Hải Phòng. UBND TP Hải Phòng vừa có quyết định chấp thuận CTCP Vinhomes là nhà đầu tư Dự án Khu đô thị mới tại khu vực quận Dương Kinh và huyện Kiến Thụy có tổng diện tích dự án gần 241 ha.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/11/2023	7/12/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	24.2	88	112	90	
2	Ô tô và phụ tùng	7.1	180	182	170	
3	Truyền thông	2.6	1	1	1	
4	Bất động sản	2.1	2,513	2,615	2,561	
5	Ngân hàng	1.7	3,466	2,958	2,909	
6	Hóa chất	0.8	871	855	848	
7	Tài nguyên Cơ bản	-10.9	1,444	1,291	1,449	
8	Thực phẩm và đồ uống	-12.1	1,935	1,356	1,541	
9	Du lịch và Giải trí	-14.9	153	130	152	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-16.2	244	218	260	
11	Công nghệ Thông tin	-16.5	114	89	107	
12	Xây dựng và Vật liệu	-17.7	1,314	995	1,208	
13	Bán lẻ	-18.7	690	496	610	
14	Dịch vụ tài chính	-20.9	2,430	2,064	2,609	
15	Y tế	-21.1	19	16	20	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-23.0	244	173	225	
17	Dầu khí	-23.6	188	157	205	

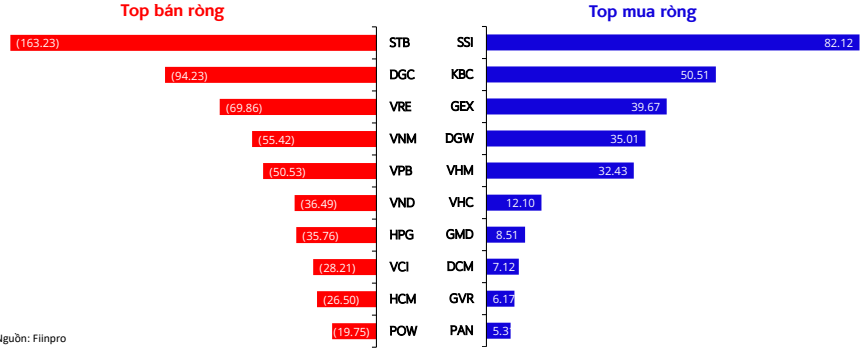
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	29,800	-0.7	-0.3	32.4	120	949.4	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	28,100	2.9	2.2	6.8	214	431.2	
SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	Thực phẩm và đồ uống	16,900	7.0	7.3	28.2	372	144.2	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,100	3.8	10.1	40.4	40	338.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,000	-1.1	0.2	50.0	14	748.4	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	27,950	-0.4	6.7	57.9	15	648.9	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	36,950	1.2	3.8	-14.0	63	171.8	
CTF	City Auto	Ô tô và phụ tùng	30,100	-5.2	-16.5	-8.5	657	74.3	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	15,900	2.6	3.6	80.6	52	168.5	
LSS	Mía đường Lam Sơn	Thực phẩm và đồ uống	13,550	6.7	7.1	112.1	448	59.4	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Bảo hiểm	46,850	3.0	4.6	0.5	103	91.9	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,000	1.3	6.7	8.1	1,394	41.6	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	55,100	2.2	-1.8	14.8	36	119.7	
BID	BIDV	Ngân hàng	46,700	0.3	5.3	21.0	41	108.8	
LPB	LienViet Post Bank	Ngân hàng	15,700	-3.1	1.0	19.8	13	220.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	41,800.0	3.2	3.2	27.4	3.4	41.80	
SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	Thực phẩm và đồ uống	16,900.0	7.0	7.3	28.2	7.9	16.90	
LSS	Mía đường Lam Sơn	Thực phẩm và đồ uống	13,550.0	6.7	7.1	112.1	8.3	13.55	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	28,100.0	2.9	2.2	6.8	3.6	28.10	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	9,160.0	2.2	1.8	25.1	2.5	9.16	
HAP	Tập đoàn Hapaco	Tài nguyên Cơ bản	5,260.0	1.5	2.3	23.2	2.9	5.26	
FCM	Khoáng sản FECON	Xây dựng và Vật liệu	4,880.0	3.8	2.5	35.9	3.1	4.88	
PTC	Xây lắp Bưu Điện PTIC	Xây dựng và Vật liệu	7,500.0	2.0	-2.7	42.0	0.0	7.50	
MHC	CTCP MHC	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4,980.0	-1.4	-0.4	27.7	-0.6	4.98	
CTF	City Auto	Ô tô và phụ tùng	30,100.0	-5.2	-16.5	-8.5	-14.9	30.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

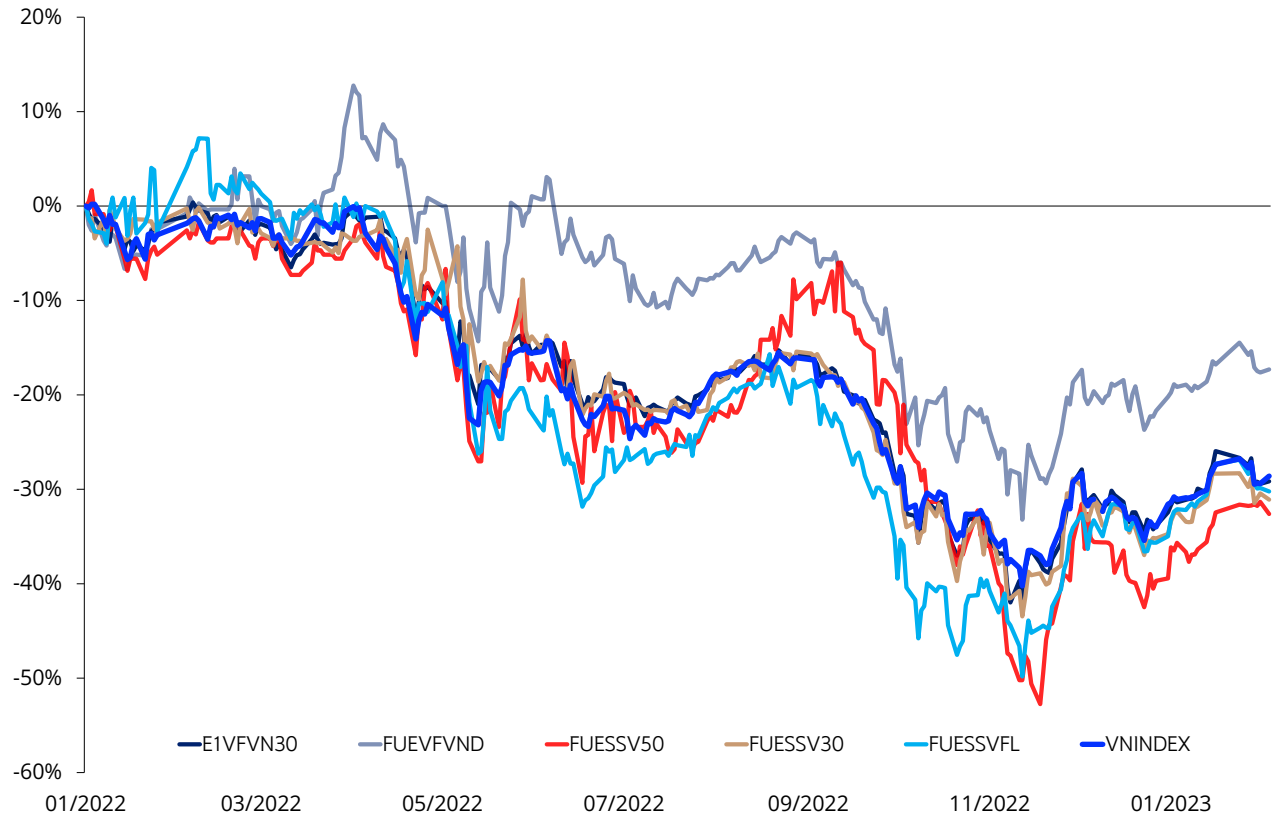
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/12/2023	1,054.2	1,493.8	-439.6
7/11/2023	1,384.0	1,522.2	-138.2
7/10/2023	1,275.2	1,624.5	-349.3
7/7/2023	1,247.3	2,662.4	-1,415.1
7/6/2023	1,066.0	1,383.6	-317.6
7/5/2023	1,362.5	1,175.9	186.6
7/4/2023	1,138.6	1,584.8	-446.2
7/3/2023	857.4	723.7	133.7
6/30/2023	1,002.1	620.0	382.1
6/29/2023	1,158.7	1,043.7	115.0
6/28/2023	1,058.8	982.4	76.4
6/27/2023	912.7	1,379.3	-466.6
6/26/2023	1,108.6	1,556.0	-447.4
6/23/2023	1,185.5	1,225.8	-40.3
6/22/2023	1,221.5	1,629.5	-408.1
6/21/2023	1,682.8	1,641.4	41.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,600	0.0%	3.8%	13.1%	59,900	1.2	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	24,430	-0.2%	4.0%	9.1%	646,700	15.9	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,060	0.0%	4.6%	21.4%	5,800	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,000	-0.4%	3.7%	12.2%	13,700	0.2	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,950	4.5%	9.8%	22.8%	23,000	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,270	0.7%	6.3%	14.5%	4,400	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,500	0.5%	3.7%	12.8%	49,200	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,160	-1.5%	2.8%	20.7%	100	0.0	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,590	0.1%	3.7%	14.0%	3,700	0.1	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,800	-1.7%	4.1%	24.0%	111,900	2.0	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,880	0.3%	5.3%	14.9%	78,300	1.2	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	350.1	-6.8	-29.3	-4.9	25.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	825.3	17.9	-12.1	-4.5	31.1	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	6.2	0.0	0.0	-5.2	46.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.7	0.1	0.3	-7.3	33.5	0.8	2.04	1.7	11.6	62.3
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.8	0.0	0.0	n.a	35.0	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-6.6	23.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.7	-0.3	-0.3	-5.7	33.7	0.9	2.04	1.7	11.6	62.6
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	9.2	5.8	5.8	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.1	-5.6	25.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	166.7	-0.7	-1.6	9.8	36.9	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-7.0	28.8	0.9	1.86	1.6	11.6	44.0

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.